

Số nghịch thế (INVERS.*) – Nguồn thầy Nguyễn Thanh Tùng

Xét dãy số nguyên $A = (a_1, a_2, \dots, a_n)$ ($1 \leq n \leq 500\,000$). Các số trong dãy A khác nhau từng đôi một và nhận giá trị trong phạm vi từ 1 đến n . Như vậy dãy A là một hoán vị các số từ 1 đến n . Cặp số (a_i, a_j) trong dãy A được gọi là một nghịch thế, nếu $i < j$ và $a_i > a_j$.

Yêu cầu: Cho n và hoán vị A . Hãy xác định số nghịch thế.

Dữ liệu: Vào từ file văn bản INVERS.INP:

- Dòng đầu tiên chứa số nguyên n ,
- Dòng thứ 2 chứa n số nguyên xác định hoán vị A .

Kết quả: Đưa ra file văn bản INVERS.OUT một số nguyên – số lượng nghịch thế.

Ví dụ:

INVERS.INP	INVERS.OUT
5 2 4 3 5 1	5